TRƯỜNG TIỂU HỌC .....

Họ và tên: .....

Lớp: 3 .....

Điểm	Lời phê của thầy cô

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

Môn: Toán lớp 3 · Đề số 26

Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 40 phút

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

Câu 1. *(0,5 điểm)* Trong số 612, chữ số 2 có giá trị là:

A. 2 **B.** 20 **C.** 612 **D.** 200

Câu 2. *(0,5 điểm)* Số 337 đọc là:

A. Ba trăm bốn mươi bảy **B.** Ba trăm ba mươi bảy

C. Bảy trăm ba mươi ba **D.** Ba trăm bảy mươi ba

Câu 3. *(0,5 điểm)* Kết quả của phép chia 12 : 2 là:

A. 5 **B.** 7 **C.** 10 **D.** 6

Câu 4. *(0,5 điểm)* Kết quả của phép nhân 31 × 5 là:

A. 170 **B.** 165 **C.** 155 **D.** 145

Câu 5. *(0,5 điểm)* Giảm 20 đi 5 lần được:

A. 5 **B.** 100 **C.** 15 **D.** 4

Câu 6. *(0,5 điểm)* Phần đã tô màu của hình bên là một phần mấy của hình đó?



A. 1/3 **B.** 1/8 **C.** 1/4 **D.** 1/9

Câu 7. *(0,5 điểm)* Số thích hợp điền vào chỗ chấm: 2 m 2 cm = …… cm

A. 220 **B.** 2002 **C.** 202 **D.** 22

Câu 8. *(0,5 điểm)* H là trung điểm của đoạn thẳng EG. Biết EG = 40 cm, độ dài đoạn EH là:

A. 80 cm **B.** 38 cm **C.** 20 cm **D.** 40 cm

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 9. *(1 điểm)* Đặt tính rồi tính (viết kết quả vào chỗ chấm):

a) 557 + 143 = ……

b) 430 − 173 = ……

c) 166 × 2 = ……

d) 240 : 3 = ……

Câu 10. *(1 điểm)* Tìm số thích hợp điền vào chỗ chấm:

a) ……. × 8 = 48

b) ……. : 3 = 19

c) ……. + 269 = 639

d) 32 : ……. = 4

Câu 11. *(1 điểm)* Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 18, 27, 36, 45, ……., …….

b) 280, 380, 480, ……., ……., 780

Câu 12. *(1 điểm)* Tính:

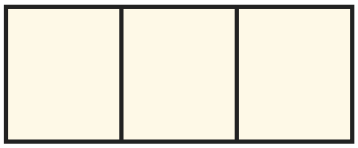
a) 288 g + 162 g = ……. g

b) 483 ml − 317 ml = ……. ml

c) 170 mm × 2 = ……. mm

d) 200 kg : 4 = ……. kg

Câu 13. *(1 điểm)* Đếm hình:



a) Hình bên có ……. hình chữ nhật.

Câu 14. *(1 điểm)* Tổ Một trồng được 32 cây. Tổ Hai trồng được gấp 4 lần số cây của tổ Một. Hỏi cả hai tổ trồng được bao nhiêu cây?

a) Tổ Hai trồng được: ……. cây

b) Cả hai tổ trồng được: ……. cây

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 3 · Đề số 26

A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	B	D	C	D	A	C	C

B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

Câu 9.

a) 557 + 143 = 700

b) 430 − 173 = 257

c) 166 × 2 = 332

d) 240 : 3 = 80

Câu 10.

a) 48 : 8 = 6

b) 19 × 3 = 57

c) 639 − 269 = 370

d) 32 : 4 = 8

Câu 11.

a) Đếm thêm 9: 18, 27, 36, 45, 54, 63

b) Mỗi số hơn số trước 100 đơn vị: 280, 380, 480, 580, 680, 780

Câu 12.

a) 450 g

b) 166 ml

c) 340 mm

d) 50 kg

Câu 13.

Có 3 hình nhỏ, 2 hình ghép từ 2 ô và 1 hình lớn: 6 hình chữ nhật.

Câu 14.

Tổ Hai: 32 × 4 = 128 (cây)

Cả hai tổ: 32 + 128 = 160 (cây)